TOYOTA

ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 1800.1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn

VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA
TOYOTA FINANCIAL SERVICES



TOYOTA

YARIS CROSS

PHONG CÁCH
LINH HOẠT
Đậm CÁ TÍNH



10 LÊN TỚI
NĂM BẢO HÀNH
HOẶC 185.000 KM CHO Ắc - QUY ĐIỆN HYBRID (*)
(*) Kèm điều kiện

Move your world



PHONG CÁCH LINH HOẠT

ĐẬM CÁ TÍNH

Khoác lên diện mạo mạnh mẽ và thể thao hơn,
TOYOTA YARIS CROSS vẫn giữ trọn chất linh hoạt với không gian tiện nghi,
công nghệ hiện đại và trải nghiệm vận hành êm ái.

TOYOTA YARIS CROSS sẵn sàng đồng hành cùng bạn
qua mọi phong cách, đáp ứng mọi hành trình và không ngừng khẳng định
phong độ trên từng cung đường.

DIỆN MẠO MỚI
VỮNG PHONG ĐỘ

Những tinh chỉnh ngoại thất tạo nên diện mạo mạnh mẽ & nam tính hơn cho Toyota Yaris Cross. Từng chi tiết được làm mới, khẳng định phong cách riêng đầy phong độ trên mọi hành trình.



ỐP TRANG TRÍ CẢN TRƯỚC

Diện mạo cản trước mới tăng thêm vẻ mạnh mẽ, khỏe khoắn, tạo điểm nhấn cá tính ngay từ ánh nhìn đầu tiên.



ỐP TRANG TRÍ CẢN SAU

Thiết kế cản sau mới nhấn mạnh nét khỏe khoắn ở đuôi xe, hoàn thiện tổng thể ngoại thất thể thao và đầy phong độ.



CÁNH GIÓ THỂ THAO

Cánh gió tạo điểm nhấn thể thao cho phần đuôi xe, góp phần hoàn thiện diện mạo năng động và cuốn hút của Toyota Yaris Cross.

ĐUÔI XE

Đuôi xe với thiết kế góc cạnh, cùng ốp cản sau thể thao tạo cảm giác chắc chắn, tự tin trên mọi địa hình.

ĐẦU XE

Đầu xe tạo hình vững chãi cùng thiết kế lưới tản nhiệt hình thang kết hợp mắt lưới đan xen thẩm mỹ, mang đến diện mạo khoẻ khoắn nhưng không kém phần tinh tế.





PHONG CÁCH LINH HOẠT





CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cụm đèn LED phía trước tích hợp dải đèn chiếu sáng ban ngày, cùng thiết kế mạ Crôm sang trọng, tạo ấn tượng về vẻ ngoài sắc sảo, lôi cuốn.



CỤM ĐÈN SAU

Cụm đèn sau sắc nét, kết hợp dải đèn LED chiếu sáng tối ưu vào ban đêm mang đến sự an tâm trên mọi hành trình.



MÂM XE

Mâm xe 18-inch đa chấu sang trọng và mạnh mẽ.



GƯƠNG CHIẾU HẬU

Gương xe gập mở tự động tích hợp đèn báo rẽ tiện lợi.

KHÔNG GIAN TIỆN NGHI

THƯ THÁI SUỐT HÀNH TRÌNH



KHOANG HÀNH KHÁCH

Khoang nội thất rộng rãi, khoảng cách giữa hai hàng ghế vô cùng thoải mái cùng nhiều không gian chứa đồ giúp nâng cao trải nghiệm tiện ích cho khách hàng.



MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA THÔNG TIN

Màn hình 7" TFT với thiết kế hiện đại, hiển thị sắc nét, tích hợp 4 chế độ tùy chỉnh bố cục hiển thị giúp nhận diện các thông tin vận hành một cách trực quan và dễ dàng.



ĐÈN TRANG TRÍ KHOANG LÁI

Các dải đèn LED trang trí có thể tùy chỉnh đa dạng về màu sắc và cấp độ sáng, cho trải nghiệm lái thêm thú vị và đầy cảm xúc.



GHẾ LÁI

Ghế lái chỉnh điện 8 hướng bọc da cao cấp, kiểu dáng thể thao với phối màu xanh - đen chủ đạo, cùng lưới thoáng khí (phiên bản HEV) mang lại cảm giác êm ái tối đa suốt hành trình.



KHOANG HÀNH LÝ

Khoang hành lý rộng rãi hàng đầu phân khúc với thiết kế linh hoạt và tiện dụng, có thể mở rộng bằng cách gập hàng ghế sau và hạ thấp sàn khoang hành lý.

CÔNG NGHỆ HYBRID





Động cơ 2NR-VEX là sự kết hợp giữa động cơ xăng 90 mã lực cùng mô tơ điện 79 mã lực, có chế độ lái thuần điện và sử dụng pin Li-ion hoàn toàn mới. Pin Hybrid được thiết kế với độ bền song hành xuyên suốt thời gian sử dụng sản phẩm, đi kèm khả năng vận hành vượt trội:

- Tăng tốc hứng khởi
- Tối ưu chi phí
- Yên tĩnh tuyệt đối
- Giảm phát thải

VẬN HÀNH ÊM ÁI
TIẾT KIỆM TỐI ƯU





ĐỘNG CƠ
(Phiên bản xăng)

Trang bị động cơ 2NR-VE mạnh mẽ, bền bỉ, ổn định, với công suất cực đại đạt 105Hp.



HỘP SỐ
(Phiên bản xăng)

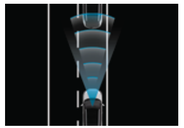
Hộp số tự động vô cấp kép (D-CVT) mang lại trải nghiệm lái mạnh mẽ, vô cùng êm ái và đặc biệt góp phần tiết kiệm nhiên liệu tối ưu.



BÁN KÍNH VÒNG QUAY TỐI THIỂU

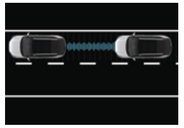
Bán kính vòng quay tối thiểu chỉ 5.2m cho phép di chuyển dễ dàng và linh hoạt trong đô thị, hoặc trong không gian chật hẹp.

GÓI AN TOÀN CHỦ ĐỘNG TOYOTA



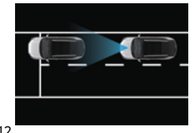
HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VA CHẠM (PCS)

Khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác ở phía trước, hệ thống sẽ cảnh báo người lái đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.



ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (ACC)

Kiểm soát hành trình khi lái xe, giúp duy trì tốc độ được thiết lập trước và tự động điều chỉnh tốc độ để phù hợp với tốc độ giao thông phía trước.



CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN PHÍA TRƯỚC KHỞI HÀNH (FDA)

Khi xe của bạn đang dừng sau 1 chiếc xe khác và camera stereo nhận biết xe phía trước đã di chuyển, hệ thống sẽ phát ra cảnh báo bằng âm thanh và hình ảnh nếu xe của bạn vẫn dừng trong một khoảng thời gian nhất định.



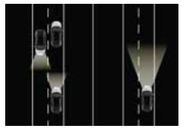
KIỂM SOÁT VẬN HÀNH CHÂN GA (PMC)

Kiểm soát sự tăng tốc do hoạt động bất thường trên bàn đạp (có thể do nhầm lẫn) để giúp tránh hoặc giảm thiểu thiệt hại do va chạm phía trước.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO LỆCH LÀN ĐƯỜNG (LDA) & HỖ TRỢ GIỮ LÀN ĐƯỜNG (LTA)

Khi được kích hoạt, hệ thống sẽ cảnh báo người lái về khả năng di chuyển lệch khỏi làn đường hiện tại bằng tín hiệu âm thanh và hình ảnh, đồng thời hỗ trợ một phần giúp xe duy trì làn đường đang chạy.



ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều, xe đi phía trước, và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều và xe phía trước.

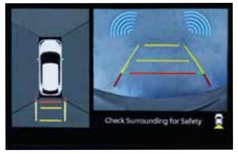


CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN AN TÂM DỊCH CHUYỂN



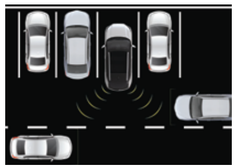
HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)

Người lái sẽ được thông báo nếu có xe khác đang ở trong hoặc chuẩn bị tiến vào điểm mù, giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu.



CAMERA 360

Camera toàn cảnh 360 gồm 4 camera (trước, sau, trái, phải) hỗ trợ lái xe an toàn, giúp phòng tránh các vật cản ở những điểm mù xung quanh xe hay hỗ trợ đỗ xe tại các khu vực hẹp.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Khi lùi xe từ vị trí đỗ, hệ thống này sẽ xác định bất kỳ phương tiện nào đang tiến đến từ phía sau, đi kèm cảnh báo và áp dụng phanh để giúp ngăn ngừa va chạm.



TÚI KHÍ

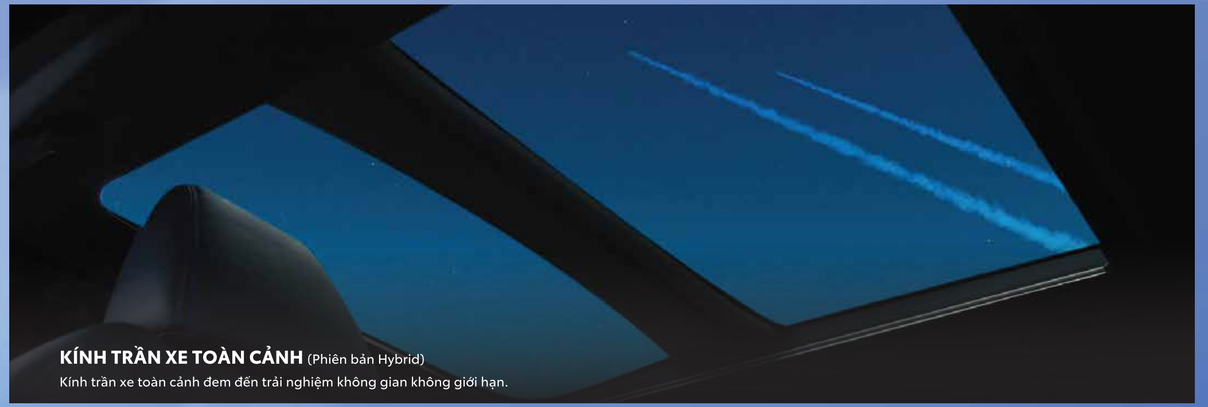
Hệ thống 6 túi khí không những bảo vệ tuyệt đối hàng ghế người lái, mà còn cho hành khách phía sau trong trường hợp xảy ra va chạm có thể gây nguy hiểm.

TRANG BỊ TIỆN NGHI
NÂNG TẦM TRẢI NGHIỆM



CỐP ĐIỆN VÀ MỞ CỐP RẢNH TAY (Phiên bản Hybrid)

Thao tác đóng và mở cốp trở nên dễ dàng và tiện lợi với tính năng mở cốp rảnh tay nhờ cảm biến ở đuôi xe.



KÍNH TRẦN XE TOÀN CẢNH (Phiên bản Hybrid)

Kính trần xe toàn cảnh đem đến trải nghiệm không gian không giới hạn.



PHANH ĐỖ ĐIỆN TỬ

Phanh đỗ xe điện tử hỗ trợ điều khiển tự động hệ thống phanh trên xe đảm bảo an toàn khi dừng, đỗ, loại bỏ tình trạng quên không kéo phanh hoặc kéo phanh chưa đủ. Nâng cấp hơn là hệ thống giữ phanh tự động, hỗ trợ xe tự đứng yên khi chờ đèn đỏ.



MÀN HÌNH GIẢI TRÍ TRUNG TÂM

Trải nghiệm giải trí được tối ưu hóa, cho phép kết nối không dây với điện thoại thông minh, màn hình cảm ứng 10.1 inch hiển thị hình ảnh sắc nét, sống động cùng với trải nghiệm mượt mà.



SẠC KHÔNG DÂY

Tính năng sạc điện thoại không dây cho phép sạc điện thoại tương thích chuẩn sạc Qi đặt trong vùng sạc mà không cần đến ổ cắm hay dây sạc.

PHỤ KIỆN

NGOẠI THẤT



Ốp hõm tay cửa mạ Crôm (chỉ có phần hõm)



Ốp hõm tay cửa mạ Crôm



Ốp hõm tay cửa vân Cacbon



Phim dán bảo vệ hõm cửa



Vè che mưa

NỘI THẤT



Khay hành lý (gồm 2 mã)



Ốp bậc lên xuống (4 cửa)



Ốp chống trầy cốp sau

TIỆN ÍCH



Bạt phủ xe



Bơm lốp điện tử



Phim dán chống nước kính chiếu hậu



Phim dán kính



Tựa lưng ghế

ĐIỆN TỬ



Camera hành trình trước



Còi xe cao cấp



Gương điện chống chói

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATION			Phiên bản xăng	Phiên bản Hybrid
KÍCH THƯỚC/ DIMENSIONS				
Kích thước tổng thể bên ngoài/ Overall dimension	D x R x C / L x W x H	mm x mm x mm	4310 x 1770 x 1655	
Chiều dài cơ sở/ Wheelbase		mm	2620	
Chiều rộng cơ sở/ Tread	Trước/ Sau (Front/ Rear)	mm	1525/1520	
Khoảng sáng gầm xe/ Ground clearance		mm	210	
Bán kính vòng quay tối thiểu/ Minimum turning radius		m	5,2	
Trọng lượng không tải/ Curb weight		kg	1175	1285
Trọng lượng toàn tải/ Gross weight		kg	1575	1705
Dung tích bình nhiên liệu/ Fuel tank capacity		L	42	36
Dung tích khoang hành lý/ Cargo space		L	471	466
ĐỘNG CƠ/ ENGINE				
Động cơ xăng/ Gasoline engine	Loại động cơ/ Engine code		2NR-VE	2NR-VEX
	Xy lanh/ Cylinders		4 xy lanh thẳng hàng/ 4 cylinders in-line	
	Dung tích xy lanh/ Displacement	cc	1496	
	Hệ thống nhiên liệu/ Fuel system		Phun xăng điện tử/ EFI	
	Loại nhiên liệu/ Fuel type		Xăng/ Petrol	
	Công suất tối đa/ Max output	(kw/hp@rpm	(78)105/6000	(67)90/5500
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Nm@rpm	138/4200	121/4000 - 4800
Động cơ điện/ Motor generator	Công suất tối đa/ Max output	(kw)hp	-	(59)79
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Nm	-	141
Tiêu chuẩn khí thải/ Emission standard			Euro 5 & thiết bị cảm biến khí thải/ Euro 5 with OBD	
Tiêu thụ nhiên liệu/ Fuel consumption	Trong đô thị/ Urban	L/100km	7,41	3,56
	Ngoài đô thị/ Ex-urban	L/100km	5,10	3,93
	Kết hợp/ Combine	L/100km	5,95	3,80
TRUYỀN LỰC/ POWER TRAIN				
Loại dẫn động/ Drivetrain			Dẫn động cầu trước/ FWD	
Hộp số/ Transmission type			Số tự động vô cấp kép/ D-CVT	Số tự động vô cấp/ CVT
Chế độ lái/ Drive mode			3 chế độ (Eco/ Normal/ Power)/ 3 modes (Eco/ Normal/ Power)	
KHUNG GẦM/ BODY & CHASSIS				
Hệ thống treo/ Suspension	Trước/ Front		MacPherson	
	Sau/ Rear		Thanh dầm xoắn/ Torsion beam	
Hệ thống lái/ Steering system	Trợ lực lái/ Power steering		Trợ lực điện/ Electric	
Vành & Lốp xe/ Tire & Wheel	Loại vành/ Type		Hợp kim/ Alloy	
	Kích thước lốp/ Size		215/55R18	
Phanh/ Brake	Trước/ Sau (Front/ Rear)		Đĩa/ Disc	
NGOẠI THẤT/ EXTERIOR				
Cụm đèn trước/ Headlamp	Đèn chiếu gần/ Lo-beam		LED	
	Đèn chiếu xa/ Hi-beam		LED	
	Đèn chiếu sáng ban ngày/ Daytime running light		LED	
	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control system		Có/ With	
	Chế độ đèn chờ dẫn đường/ Extended Headlight Lighting		Có/ With	
	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system		Chỉnh tay/ Manual	
Cụm đèn sau/ Rear combination lamp			LED	
Đèn báo phanh trên cao/ Highmounted stop lamp			LED	
Đèn sương mù/ Fog lamp	Trước/ Front		LED	
Gương chiếu hậu ngoài/ Outer mirrors	Chức năng gập điện/ Power fold		Tự động/ Auto	
	Đèn chào mừng/ Welcome lamp		Có/ With	
Gạt mưa/ Wiper	Trước/ Sau (Front/ Rear)		Gián đoạn/ Intermittent control	
AN TOÀN BỊ ĐỘNG/ PASSIVE SAFETY				
Túi khí/ Airbag	Túi khí người lái & hành khách phía trước/ Driver & front passenger airbag		Có/ With	
	Túi khí bên hông phía trước/ Side airbag		Có/ With	
	Túi khí rèm/ Curtain airbag		Có/ With	

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATION		Phiên bản xăng	Phiên bản Hybrid
NỘI THẤT/ INTERIOR			
Cụm đồng hồ trung tâm/ Combination meter	Loại đồng hồ/ Type	Kỹ thuật số/ Digital	
	Màn hình hiển thị đa thông tin/ MID (Multi information display)	7" TFT	
Kính trần xe toàn cảnh/ Panoramic glassroof		Không có/ Without	Tấm che nắng điều khiển điện/ Electric sunshade
Tay lái/ Steering wheel	Loại tay lái/ Type	3 chấu/ 3-spoke	
	Chất liệu/ Material	Da/ Leather	
	Nút bấm điều khiển tích hợp/ Steering switch	Có/ With	
	Điều chỉnh/ Adjust	Chỉnh tay 4 hướng/ Tilt & Telescope	
	Lẫy chuyển số/ Paddle shift	Có/ With	Không có/ Without
Đèn trang trí khoang lái/ Ambient lighting		Có, điều chỉnh màu sắc/ With, multi-color adjustment	
Ghế/ Seat	Chất liệu/ Material	Da/ Leather	
	Ghế lái/ Driver seat	Chỉnh điện 8 hướng/ 8-way power	
	Ghế sau/ Rear seat	Gập 60:40/ 60:40 Fold	
TIỆN NGHI/ ULTILITY			
Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm/ Push start & Smart entry		Có/ With	
Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động/ EPB & Brake Hold		Có/ With	
Hệ thống điều hòa/ Air conditioner		Tự động/ Auto	
Cửa gió sau/ Rear air ventilation		Có/ With	
Hệ thống âm thanh/ Audio	Màn hình/ Display	Cảm ứng 10" / 10" Touch screen	
	Số loa/ No of Speaker	6	
	Loa cao cấp/ Premium speaker	Không có/ Without	Có/ With
	Kết nối điện thoại thông minh/ Smart connect	Có/ With	
	Hệ thống điều khiển bằng giọng nói/ Voice control	Có/ With	
Cổng sạc USB phía sau/ Rear USB charger		2 USB type C	
Khóa cửa điện/ Power door lock		Có, cảm biến tốc độ/ With, speed response	
Chức năng khóa cửa từ xa/ Wireless door lock		Có/ With	
Cốp điều khiển điện và mở cốp rảnh tay/ Power back door & Kick sensor		Không có/ Without	Có/ With
Hệ thống sạc không dây/ Wireless charger		Có/ With	
AN NINH/ HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM (SECURITY/ ANTI-THEFT SYSTEM)			
Hệ thống báo động/ Alarm		Có/ With	
Hệ thống mã hóa khóa động cơ/ Immobilizer		Có/ With	
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG/ ACTIVE SAFETY			
Hệ thống an toàn Toyota/ Toyota Safety Sense	Cảnh báo tiền va chạm/ PCS	Có/ With	
	Cảnh báo lệch làn và Hỗ trợ giữ làn/ LDA & LTA	Có/ With	
	Kiểm soát vận hành chân ga/ PMC	Có/ With	
	Cảnh báo phương tiện phía trước khởi hành/ FDA	Có/ With	
	Đèn chiếu xa tự động/ AHB	Có/ With	
	Điều khiển hành trình chủ động/ ACC	Có/ With	
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp/ TPWS		Có/ With	
Hệ thống cảnh báo điểm mù/ BSM		Có/ With	
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA		Có/ With	
Hệ thống chống bó cứng phanh/ ABS		Có/ With	
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp/ BA		Có/ With	
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/ EBD		Có/ With	
Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC		Có/ With	
Hệ thống kiểm soát lực kéo/ TRC		Có/ With	
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC		Có/ With	
Đèn báo phanh khẩn cấp/ EBS		Có/ With	
Camera hỗ trợ đỗ xe/ Parking support camera		Camera 360/ PVM	
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe/ Parking sensors	Trước (Front)	Có/ With	
	Sau (Rear)	Có/ With	

*Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong ấn phẩm này có thể hơi khác so với thực tế. Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any specifications and equipment without prior notice. Vehicle photos and detailed specifications in this print item may vary from the actual ones.

MÀU NGOẠI THẤT



Trắng ngọc trai - 089



Đen - 218



Cam nóc đen - XM1



Ngọc lam nóc đen - XM2



Trắng ngọc trai nóc đen - 2PS


S
HEV
PHONG CÁCH
LINH HOẠT
Đậm CÁ TÍNH
LIÊN HỆ ĐẠI LÝ TOYOTA GẦN NHẤT